

保育所等利用申込に関する確認書

Thư xác nhận về việc đăng ký sử dụng cơ sở chăm sóc trẻ, v.v...

以下の内容をご確認いただき、□にチェックしてください。

Vui lòng xác nhận nội dung dưới đây và đánh dấu vào ô □.

☐	「保育所等利用案内」の内容を十分理解したうえで申込みます。 Hiểu rõ nội dung của “Hướng dẫn sử dụng cơ sở chăm sóc trẻ, v.v...” trước khi đăng ký.
☐	提出した書類の返却、コピーは一切できません。提出前にコピー等をしてください。 Hồ sơ đã nộp sẽ hoàn toàn không được trả lại hoặc copy. Vui lòng copy lại, v.v... trước khi nộp.
☐	利用希望施設については、施設の環境や教育・保育方針および施設の場所等を理解したうえで申込みます。 Về cơ sở mong muốn sử dụng, hiểu rõ về môi trường, phương châm giáo dục/chăm sóc trẻ và vị trí của cơ sở, v.v... trước khi đăng ký.
☐	転入予定の場合、お子さんとその保護者は <u>入所月の1日までに</u> 豊明市へ転入することが必要です。 Trường hợp dự định chuyển chỗ ở đến, trẻ và người giám hộ cần chuyển chỗ ở đến thành phố Toyoake trước ngày 1 của tháng cho vào cơ sở chăm sóc.
☐	申込み後または入所後に変更（住所、勤務先、勤務時間、家族構成等）があった場合、書類の訂正や関係書類（就労証明書等）を提出します。 Trường hợp có thay đổi (địa chỉ, nơi làm việc, thời gian làm việc, thành phần gia đình, v.v...) sau khi đăng ký hoặc sau khi cho vào cơ sở chăm sóc thì chỉnh sửa hồ sơ và nộp các hồ sơ liên quan (ví dụ: giấy chứng nhận làm việc).
☐	保育料等の算定に必要な市民税額が判明しない場合（算定資料の提出無等）、保育料等が最高額になります。 Trường hợp không rõ số tiền thuế cư dân thành phố cần thiết để tính phí chăm sóc trẻ, v.v... (ví dụ: không nộp hồ sơ tính toán, v.v...), phí chăm sóc trẻ, v.v... sẽ là số tiền lớn nhất.
☐	1 か月を超えて休園する場合、退園となります。 Trường hợp không đến cơ sở chăm sóc trẻ quá 1 tháng sẽ bị yêu cầu rời khỏi cơ sở chăm sóc.
☐	入所後、定期的に保育の必要性（保護者の就労実績等）について調査を行います。保育の必要性が確認できない場合、退園となります。 Sau khi cho vào cơ sở chăm sóc, chúng tôi sẽ tiến hành khảo sát định kỳ về nhu cầu chăm sóc trẻ (kết quả thực tế làm việc của người giám hộ, v.v...). Trường hợp không thể xác nhận được nhu cầu chăm sóc trẻ sẽ bị yêu cầu rời khỏi cơ sở chăm sóc.

☐	入所後、お子さんが環境に慣れるために、「慣らし保育」の期間があり、短時間での保育となります。お子さんによって個人差はありますが、1週間程度かかります。なお、入所より前に慣らし保育をすることはできません。 Sau khi cho vào cơ sở chăm sóc, sẽ có một khoảng thời gian ngắn gọi là “Làm quen với cơ sở chăm sóc” để trẻ làm quen với môi trường, khoảng thời gian này sẽ tiến hành chăm sóc trẻ trong thời gian ngắn. Khoảng thời gian này sẽ khác nhau tùy vào mỗi cá nhân, thông thường sẽ mất khoảng 1 tuần. Không tiến hành làm quen với cơ sở chăm sóc trước khi cho trẻ cho vào cơ sở chăm sóc.
☐	10月までに保育園への入所が決定しておらず、次年度も保育園への入所を希望する場合は、次年度の一斉申込（例年10月初旬頃から申込書類の配布が始まり、10月下旬頃から受付が始まります）の申込手続きを行ってください。 Trường hợp chưa quyết định việc cho trẻ vào nhà trẻ trước tháng 10 và muốn đăng ký cho trẻ vào nhà trẻ cho cả năm tài chính tiếp theo thì vui lòng thực hiện thủ tục đăng ký đồng loạt cho năm tiếp theo (việc phân phát hồ sơ đăng ký sẽ bắt đầu vào khoảng đầu tháng 10, việc tiếp nhận sẽ được bắt đầu vào khoảng cuối tháng 10 hàng năm).

保護者署名欄 Cột chữ ký người giám hộ	以上のことを確認（同意）のうえ、保育所等の利用申込を行います。 Sau khi xác nhận (đồng ý) nội dung trên sẽ tiến hành đăng ký sử dụng cơ sở chăm sóc trẻ, v.v...
	日 月 年 Ngày tháng năm
	申込児童氏名 <u>Họ và tên trẻ đăng ký</u>
	保護者氏名 <u>Họ và tên người giám hộ</u>